

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐK THANH TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 816/QĐ-BVĐKTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025
của Bệnh viện đa khoa Thanh Trì

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA THANH TRÌ

Căn cứ Quyết định số 3228/QĐ-UBND ngày 17/7/2006 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập Bệnh viện Đa khoa Thanh Trì.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017 hướng dẫn công khai ngân sách.

Căn cứ Quyết định số 3699/QĐ-SYT ngày 17/12/2024 của Sở Y tế Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các đơn vị thuộc Sở Y tế Hà Nội

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính kế toán Bệnh viện Đa khoa Thanh Trì.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước 2025 của Bệnh viện đa khoa Thanh Trì (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các khoa/ phòng, trực thuộc bệnh viện liên quan và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này ./.

(Mọi vấn đề cần giải đáp xin liên hệ Phòng TCKT – BVĐK Thanh Trì
trong thời gian 15 ngày kể từ ngày Quyết định có hiệu lực)

Nơi nhận:

- Điều 3;
- Lưu :VT, TCKT



Đặng Thành Khấn

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Bệnh viện đa khoa Thanh Trì

Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 2025

(Kèm theo Quyết định số 816/QĐ-BVĐKTT ngày 25/12/2024 của Bệnh viện Đa khoa Thanh Trì)

(Theo Quyết định số 3699/QĐ-SYT ngày 17/12/2024 của Sở Y tế Hà Nội)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	-
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.634
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.634
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	6.634
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.634
*	Chi nghiệp vụ	6.634
-	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội	250
*	Chi mua sắm, sửa chữa TSCĐ	6.384
-	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 3434/QĐ-SYT ngày 26/11/2024 của Sở Y tế về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, thiết bị y tế của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Hà Nội)	6.384
	Máy X-quang di động (kỹ thuật số) (01 Máy)	
	Máy xét nghiệm huyết học (≥ 18 thông số) (01 Máy)	
	Máy ly tâm (≥ 24 ống) (01 Máy)	
	Máy truyền dịch (10 Máy)	
	Bơm tiêm điện (16 Cái)	
	Máy hút dịch (05 Máy)	
	Giường cấp cứu đa năng điều khiển điện (10 Cái)	
	Tủ bảo quản vắc xin ≥ 300 lít (01 Cái)	



	<i>Tủ bảo quản hóa chất ≥ 700 lít (02 Cái)</i>	
	<i>Máy phân tích khí máu (01 Máy)</i>	
	<i>Máy điều trị siêu âm xung và liên tục (02 Máy)</i>	
	<i>Máy nén ép trị liệu kết hợp 8 chuỗi chương trình lần lượt (01 Máy)</i>	
	<i>Máy điều trị bằng sóng xung kích (01 Máy)</i>	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	